

Số: **141/2023/QĐST-DS**

Thanh Trì, ngày 22 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 108/2023/TLST-DS ngày 25/10/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P

Địa chỉ trụ sở: Số 41 (tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của tòa nhà) và số 45 Đường L, Phường B, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T1, Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Duy T2, Giám đốc Phòng Giao dịch T, kiêm Giám đốc RB (Theo văn bản ủy quyền số 16/2023/UQ-CT.HĐQT ngày 14/03/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP P)

Người được ủy quyền lại: Ông Du Quốc D, ông Lê Đình N, ông Lê Xuân T3, phòng xử lý nợ (Giấy ủy quyền số 530/2023/UQ-OCB ngày 30/5/2023)

Bị đơn: Ông Nguyễn Tuấn M, sinh năm 1970

Bà Phạm Thị Minh H, sinh năm 1971

Cùng trú tại: Thôn 1, Xã Đ, Huyện T, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Hương G, sinh năm 2000

Trú tại: Thôn 1, Xã Đ, Huyện T, Thành phố Hà Nội
Bà H, chị G do ông M đại diện theo ủy quyền.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hợp đồng: Hợp đồng tín dụng số 0127/2019/HĐTD-OCB-CN ngày 25/07/2019 và Khế ước nhận nợ số 0127.01/2019/KUNN-OCB0CN ngày 26/7/2019 ký kết giữa Ngân hàng TMCP P và ông Nguyễn Tuấn M, bà Phạm Thị Minh H, các bên nhất trí đã ký kết theo đúng quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản bảo đảm: Để đảm bảo cho khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 0127/2019/HĐTD-OCB-CN ngày 25/07/2019 và Khế ước nhận nợ số 0127.01/2019/KUNN-OCB0CN ngày 26/7/2019 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP P và ông Nguyễn Tuấn M, bà Phạm Thị Minh H, ông Nguyễn Tuấn M, bà Phạm Thị Minh H đã thế chấp Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số 29(1), tờ bản đồ số 29 tọa lạc tại Thôn 1, Xã Đ, Huyện T, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 859227, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. 208/2008/QĐ-UBND/00589 do UBND Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội cấp ngày 04/09/2008 đứng tên ông Nguyễn Tuấn M và bà Phạm Thị Minh H. Tài sản bảo đảm đã được công chứng thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 3519.2019/HĐGD; Quyền số 03;TP/CC-SCC/HĐGD ngày 25/07/2019 và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định pháp luật.

2.3. Xác định khoản nợ: Tính đến ngày 14/11/2023, ông Nguyễn Tuấn M, bà Phạm Thị Minh H còn nợ Ngân hàng TMCP P số tiền: **1.044.817.771 đồng**, trong đó: nợ gốc: 1.000.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 44.265.388 đồng; nợ lãi quá hạn: 552.383 đồng.

2.4. Phương thức thanh toán:

Ông Nguyễn Tuấn M, bà Phạm Thị Minh H có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền **1.044.817.771 đồng** và lãi phát sinh từ hợp đồng tín dụng trên kể từ ngày 15/11/2023 cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng trong thời gian và tiến độ thanh toán các đợt như sau:

- Ngày 30/11/2023, ông Nguyễn Tuấn M và bà Phạm Thị Minh H thanh toán cho Ngân hàng TMCP P 5.000.000 đồng nợ gốc;
- Ngày 30/12/2023, ông Nguyễn Tuấn M và bà Phạm Thị Minh H thanh toán cho Ngân hàng TMCP P 5.000.000 đồng nợ gốc;
- Ngày 30/01/2024, ông Nguyễn Tuấn M và bà Phạm Thị Minh H thanh toán cho Ngân hàng TMCP P 5.000.000 đồng nợ gốc;

- Ngày 29/02/2024, ông Nguyễn Tuấn M và bà Phạm Thị Minh H thanh toán cho Ngân hàng TMCP P 5.000.000 đồng nợ gốc;
- Ngày 30/3/2024, ông Nguyễn Tuấn M và bà Phạm Thị Minh H thanh toán cho Ngân hàng TMCP P 5.000.000 đồng nợ gốc;
- Ngày 30/4/2024, ông Nguyễn Tuấn M và bà Phạm Thị Minh H thanh toán cho Ngân hàng TMCP P 5.000.000 đồng nợ gốc;
- Ngày 30/5/2024, ông Nguyễn Tuấn M và bà Phạm Thị Minh H thanh toán toàn bộ nợ gốc, lãi còn lại chưa thanh toán phát sinh từ hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ đã ký với Ngân hàng TMCP P.

2.5. Vi phạm nghĩa vụ thanh toán:

Trường hợp ông Nguyễn Tuấn M, bà Phạm Thị Minh H vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 29(1), tờ bản đồ số 29 tọa lạc tại Thôn 1, Xã Đ, Huyện T, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 859227, Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. 208/2008/QĐ-UBND/00589 do UBND Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội cấp ngày 04/09/2008 đứng tên ông Nguyễn Tuấn M và bà Phạm Thị Minh H.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Nguyễn Tuấn M, bà Phạm Thị Minh H. Trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết nợ thì Ông Nguyễn Tuấn M, bà Phạm Thị Minh H vẫn có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP P.

2.6. Về án phí: Ông Nguyễn Tuấn M, bà Phạm Thị Minh H tự nguyện chịu toàn bộ 21.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí 22.100.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 63975 ngày 13/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Dương sự;*
- *VKSND huyện Thanh Trì;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Dương Hồng Tuấn